

Bản án số: 34/2022/HSST
Ngày: 19/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật
2. Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 52/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thế D (tên gọi khác: không) - Sinh ngày: 24/5/1994 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký HKTT: xóm Cốc Pái, thị trấn Nà Phặc, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Chỗ ở trước khi phạm tội: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Phạm Ngọc Q - sinh năm 1972 (Nơi cư trú: xóm Cốc Pái, thị trấn Nà Phặc, huyện N, tỉnh Bắc Kạn); Họ và tên mẹ: Ma Thị C - sinh năm 1969 (Nơi cư trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 29/11/2021 đến nay; "Có mặt tại phiên tòa".

- Người làm chứng:

1. Triệu Văn T- sinh năm 2000;

Trú tại: xóm Cầu Lặn, xã Đức Thông, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

“Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do”.

2. Trịnh Minh V- sinh năm 1981;

Hộ khẩu thường trú: tổ 04, Cẩm Tây, C, Quảng Ninh;
Tạm trú: Tổ 13, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;
“Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 29/11/2021 tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Triệu Văn T (sinh năm 2000; trú tại: xóm Cầu Lặn, xã Đức Thông, huyện T, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 (một) xi lanh kim tiêm đã sử dụng; 01 (một) mẫu ống nhựa màu cam sọc trắng dán kín một đầu và 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen mặt trước và sau có chữ Mobell, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Qua đấu tranh Triệu Văn T khai nhận nguồn gốc số ma túy (Heroine) vừa sử dụng được mua với Phạm Thế D (sinh ngày 24/5/1994; Hộ khẩu thường trú: xóm Cốc Pái, thị trấn Nà Phặc, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Tạm trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) tại phòng trọ của D đang thuê thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Mở rộng điều tra, hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Phạm Thế D phát hiện và thu giữ tại vị trí đầu giường trong phòng trọ: 04 (bốn) mẫu ống nhựa, trong đó có 02 (hai) ống nhựa màu vàng cam sọc trắng, 02 (hai) ống nhựa màu trắng, trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, số IMEI: 358234038987353, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG có số IMEI: 358176102520026/01 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Vào hồi 16 giờ 05 phút ngày 29/11/2021 tại Công an thành phố Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong phong bì tang vật cân xác định khối lượng chất bột màu trắng, kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng là 0,09g (không phẩy không chín gam).

Ngày 30/11/ 2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 287 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 408/GĐMT ngày 09/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra ban đầu xác định được: Khoảng 20 giờ ngày 23/11/2021, Phạm Thế D một mình đi bộ từ phòng trọ thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng thuộc tổ 13, phường T, thành phố Cao Bằng để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản

thân và bán kiếm lời. Tại đây, D gặp một người đàn ông (khoảng 40 tuổi không biết họ tên, địa chỉ) giống người nghiện nên hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) Heroine. Người đàn ông nhất trí cầm tiền rồi đưa cho D 01 (một) gói giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, D cầm gói ma túy vừa mua được về phòng trọ và chia gói ma túy vào trong 05 (năm) mẫu ống nhựa màu trắng rồi dán kín hai đầu ống lại và cất trong phòng trọ. Đến khoảng 12 giờ ngày 24/11/2021 có Trịnh Minh V (sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: tổ 04, Cẩm Tây, C, Quảng Ninh; Tạm trú: tổ 13, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đến phòng trọ của D hỏi mua Heroine, D bán 01 (một) mẫu ống nhựa màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Từ ngày 24 đến ngày 27/11/2021, D sử dụng hết 04 (bốn) mẫu ống nhựa chứa Heroine còn lại cho bản thân. Đến khoảng 20 giờ ngày 28/11/2021, D tiếp tục đi bộ từ phòng trọ đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để tìm mua Heroine. Tại đây, D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết, có dáng giống người nghiện (không phải là người đàn ông đã bán ma túy cho D ngày 23/11/2021) nên hỏi "có hàng không? để em 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)". Người đàn ông trả lời "Có", D đưa cho người đàn ông 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 01 (một) gói giấy bạc màu trắng đưa cho D. Trao đổi xong người đàn ông đi đâu không rõ, D mang gói ma túy về phòng trọ và cũng như lần trước D chia đều gói Heroine vừa mua được vào trong 05 (năm) mẫu ống nhựa dán kín hai đầu ống lại rồi để toàn bộ số ma túy trên đầu giường trong phòng trọ. Đến khoảng 11 giờ ngày 29/11/2021, Triệu Văn T gọi điện thoại hỏi mua ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), D đồng ý và hẹn T đến phòng trọ để trao đổi, khi đến trước cửa phòng trọ T đưa cho D 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), D cầm tiền rồi đưa cho T 01 (một) mẫu ống nhựa có chứa Heroine. Sau khi mua được Heroine, T đi đến bãi đất trống thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra Triệu Văn T trình bày: Khoảng hơn 11 giờ ngày 29/11/2021 T được gọi điện thoại cho Phạm Thế D hỏi mua ma túy. D đồng ý bán và hẹn T đến phòng trọ của D ở tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng. T đi đến phòng trọ của D và đã mua được với D 01 ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T đi tìm nơi để sử dụng, T vừa sử dụng xong thì bị Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản hành vi vi phạm của T. Thu giữ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã sử dụng; 01 (một) mẫu ống nhựa màu cam sọc trắng dán kín một đầu và 01 (một) điện thoại di động Mobell màu đỏ đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là lần đầu tiên T mua ma túy với D, ngoài ra không được mua lần nào khác.

Quá trình điều tra Trịnh Minh V trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 24/11/2021 V gọi điện cho Phạm Thế D để hỏi mua ma túy. D đồng ý bán và hẹn V đến phòng trọ của D ở tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng. V đi đến phòng trọ của D và mua được với D 01 ống nhựa màu trắng bên trong có chứa ma túy, D nói giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), lúc đó V chỉ có 150.000đ, V nói hôm sau V sẽ trả nốt nên D đồng ý, V đưa cho D số tiền 150.000đ. Sau khi

mua được ma túy V đi về nhà rồi sử dụng hết số ma túy mua được. Số tiền 50.000đ V đã trả cho D vào ngày hôm sau. Đến ngày 29/11/2021 Công an mời V lên trụ sở làm việc, V đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. V được mua ma túy với D 01 lần vào ngày hôm đó, ngoài ra không được mua lần nào khác.

Hành vi của Phạm Thế D đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTP ngày 10/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Phạm Thế D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Phạm Thế D đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận hành vi phạm tội của mình: D được bán Heroine cho V 01 (một) lần, 01 mẫu ống nhựa màu trắng (D đựng ma túy trong ống nhựa) với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) vào ngày 24/11/2021 (thời điểm lấy ma túy V đưa cho D 150.000đ, sau đó 02 ngày V trả nốt 50.000đ) và được bán cho T 01 (một) lần, 01 mẫu ống nhựa màu vàng cam sọc trắng với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) vào ngày 29/11/2021 tại phòng trọ của D ở tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng. Sau đó, T bị phát hiện bắt quả tang ngày 29/11/2021. Cùng ngày, D bị khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật. Nguồn gốc số Heroine bán cho V 01 lần, bán cho T 01 lần và bị thu giữ khi khám xét chỗ ở D mua với người đàn ông (mỗi lần mua với một người đàn ông khác nhau) khoảng 40 tuổi không biết họ tên và địa chỉ ở khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) vào ngày 23/11/2021 và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) vào ngày 28/11/2021. D mua số ma túy ngày 23/11/2021 và ngày 28/11/2021 về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thế D nhất trí với khối lượng ma túy (Heroine) bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 408/GĐMT ngày 09/12/2021 và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Vật chứng thu giữ: 04 mẫu ống nhựa, trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu ở đầu giường tại phòng ngủ của D (thu giữ khi khám xét) là heroine có khối lượng là 0,09 gam; Thu giữ của T 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 mẫu ống nhựa là vật chứng của vụ án; Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, trong đó có 200.000đ là tiền D bán ma túy cho T, số tiền còn lại 200.000đ là tiền của D do lao động mà có; 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo nhưng ngày 24/11/2021 và ngày 29/11/2021 bị cáo đã sử dụng điện thoại này để liên lạc trao đổi bán ma túy cho V và T; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng là điện thoại của D dùng để liên lạc cho

cá nhân, D không sử dụng điện thoại đó vào hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về vật chứng là ma túy và chiếc điện thoại NOKIA bị thu giữ. Bị cáo có ý kiến được xin lại số tiền và 01 điện thoại di động SAMSUNG.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thế D về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố, bị cáo Phạm Thế D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt chính, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật khám xét vụ Phạm Thế D, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 mẫu ống nhựa; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000đ bị cáo bán ma túy cho T, V mà có và 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen; Về án phí, theo quy định của pháp luật bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì trình bày thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Thế D thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 20 giờ ngày 23/11/2021 D một mình đi bộ từ phòng trọ ở tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng đến cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để tìm mua Heroine. Tại đây, D gặp một người đàn ông (khoảng 40 tuổi không biết họ tên, địa chỉ) giống người nghiện nên hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Người đàn ông nhất trí cầm tiền rồi đưa cho D 01 (một) gói giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, D cầm gói ma túy về phòng trọ và chia nhỏ gói ma túy vào 05 (năm) mẫu ống nhựa màu trắng rồi dán kín hai đầu ống lại và cất trong phòng trọ. Đến khoảng 12 giờ ngày 24/11/2021 có Trịnh Minh V đến phòng trọ của D

hỏi mua Heroine, D bán cho V 01 (một) mẫu ống nhựa màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Từ ngày 24 đến ngày 27/11/2021, D đã sử dụng hết 04 (bốn) mẫu ống nhựa chứa Heroine còn lại. Đến khoảng 20 giờ ngày 28/11/2021, D tiếp tục đi bộ từ phòng trọ đến cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để tìm mua Heroine. Tại đây, D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết, có dáng giống người nghiện (không phải là người đàn ông đã bán ma túy cho D vào ngày 23/11/2021) D hỏi mua ma túy với người đó, người đàn ông đồng ý, D đưa 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người đó nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 01 (một) gói giấy bạc màu trắng đưa cho D. D mang gói ma túy về phòng trọ rồi chia đều gói Heroine vừa mua được vào trong 05 (năm) mẫu ống nhựa dán kín hai đầu ống lại và để toàn bộ số ma túy trên đầu giường trong phòng trọ. Đến khoảng 11 giờ ngày 29/11/2021 có T gọi điện thoại hỏi mua ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), D đồng ý và hẹn T đến phòng trọ để trao đổi, khi đến trước cửa phòng trọ T đưa cho D 200.000đ, D cầm tiền rồi đưa cho T 01 (một) mẫu ống nhựa có chứa Heroine. Sau khi mua được Heroine, T đi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Đến 11 giờ 50 phút cùng ngày, cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của D đã phát hiện, thu giữ 04 mẫu ống nhựa trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột; 400.000đ tiền Việt Nam; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen và 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng. Nguồn gốc số ma túy D bán cho V 01 (một) lần, bán cho T 01 lần và số ma túy bị thu giữ khi khám xét đồ vật, chỗ ở D mua với hai người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) ở cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) vào ngày 23/11/2021 và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và ngày 28/11/2021. D mua số ma túy ngày 23/11/2021 và ngày 28/11/2021 về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. D được bán cho V 01 (một) lần vào ngày 24/11/2021 và bán 01 lần cho T 01 lần vào ngày 29/11/2021. Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng phản ánh đúng hành vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là đúng người, đúng tội. Thừa nhận khối lượng ma túy (Heroine) thu giữ là 0,09 gam. Hành vi mua ma túy của bị cáo với người đàn ông ở cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng là do một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác cùng tham gia, số tiền mua ma túy là của bị cáo, không có ai góp tiền cùng bị cáo để mua số ma túy đó. Ngoài bán cho V 01 (một) lần vào ngày 24/11/2021 và bán cho T 01 (một) lần vào ngày 29/11/2021 ra, bị cáo không được bán cho V và T lần nào khác và cũng không được bán cho ai khác.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 29/11/2021 tại phòng trọ của Phạm Thế D thuộc tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện Phạm Thế D có hành vi Tàng trữ trái phép 0,09g (không phải không chín gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trước đó, vào khoảng 11 giờ ngày 29/11/2021, Phạm Thế D đã bán ma túy cho Triệu Văn T 01

(một) gói Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và ngày 24/11/2021 D bán ma túy cho Trịnh Minh V 01 (một) gói Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Hành vi của Phạm Thế D đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của Phạm Thế D mua số Heroine đó về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo được bán cho Trịnh Minh V 01 (một) lần 01 gói Heroine vào ngày 24/11/2021 và bán cho Triệu Văn T 01 (một) lần 01 gói Heroine vào ngày 29/11/2021. Khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ trái phép là 0,09 gam. Do đó, hành vi của Phạm Thế D đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo là người trưởng thành, có hiểu biết, bị cáo nhận thức rõ ma túy là hàng quốc cấm, pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy... đồng thời hiểu biết được sự nguy hiểm và tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo được bán Heroine cho V 01 (một) lần vào ngày 24/11/2021 và bán Heroine cho T 01 (một) lần vào ngày 29/11/2021. Mục đích bị cáo mua Heroine về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Phạm Thế D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thế D là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích bán kiếm lời (lợi nhuận) bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo được bán Heroine cho V 01 (một) lần và bán cho T 01 (một) lần. Khối lượng ma túy (heroine) bị cáo tàng trữ là 0,09 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Thế D là người có năng lực nhận thức, năng lực hành vi nhưng do lối sống buông thả, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy, muốn kiếm được lợi nhuận từ việc bán ma túy, bị cáo đã tàng trữ ma túy và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy. Trong

quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện (mục đích mua Heroine về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời), sau khi thực hiện hành vi bị cáo ăn năn hối cải biết lỗi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thế D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Thế D với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo D là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Vì vậy, ngoài hình phạt chính theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 52 ngày 10 tháng 3 năm 2021 gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi hoàn trả mẫu vật giám định vụ Phạm Thế D- Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 29/11/2021; 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng; 01 (một) mẫu ống nhựa màu vàng cam, sọc trắng, dán kín một đầu là vật chứng vụ án. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần xử tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) phong bì tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của D, trong số tiền đó có 200.000đ là tiền D bán ma túy cho T, đây là tiền do phạm tội mà có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu

sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại trong 400.000đ (400.000đ - 200.000đ) = 200.000đ là tiền của bị cáo do lao động mà có cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) D bán ma túy cho Trịnh Minh V 01 (một) lần vào ngày 24/11/2021 D đã chi tiêu cho cá nhân hết số tiền đó. Xét đây là tiền do D phạm tội mà có (liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo) cần buộc bị cáo D nộp lại số tiền đó để sung vào ngân sách nhà nước.

- 01(một) điện thoại di động Nokia màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày. Tuy nhiên, ngày 24/11/2021 và ngày 29/11/2021 bị cáo dùng điện thoại đó để liên lạc, trao đổi bán ma túy cho Trịnh Minh V và Triệu Văn T (liên quan đến hành vi phạm tội) của bị cáo) nên cần tịch thu phát mai sung công quỹ nhà nước;

- 01(một) điện thoại di động SamSung màu đen đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo dùng để liên lạc cho cá nhân. Bị cáo không dùng điện thoại đó để liên lạc, trao đổi bán ma túy cho Trịnh Minh V và Triệu Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

[8] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy Phạm Thế D khai nhận được mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, việc mua bán trao đổi không có ai biết và chứng kiến nên không đủ căn cứ để điều tra xác minh mở rộng vụ án.

Đối với Triệu Văn T do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 17 tháng 02 năm 2022, Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Thế D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thế D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/11/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi Bộ Công an, Công an tỉnh Cao Bằng số 408/GĐMT. Hoàn trả mẫu giám định vụ Phạm Thế D - Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 29/11/2021, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng;

+ 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng;

+ 01 (một) ống nhựa màu vàng cam, sọ trắng, dán kín một đầu.

- *Tịch thu* (truy thu) số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo D bán ma túy cho Trịnh Minh V mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

- *Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước*: 01(một) điện thoại di động màu đen, theo Quyết định chuyển vật chứng mặt trước có chữ Nokia, thực tế khi nhận mặt trước và sau có chữ Nokia (điện thoại màn phím số) có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 358234038987353, điện thoại cũ đã qua sử dụng, do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: Số tiền 200.000đ (hai nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho Triệu Văn T mà có trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

- *Trả lại cho bị cáo Phạm Thế D*:

+ Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ số tiền đó để đảm bảo thi hành án.

+ 01(một) điện thoại di động màu đen có chữ SamSung (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 358176102520026/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng, do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

Xác nhận số vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 52 ngày 10/3/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

Bị cáo Phạm Thế D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKS tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng